

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI HÀ NỘI**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013**

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	8
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	9 - 29

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013.

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm 2013 và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

#### **Hội đồng quản trị**

- |                          |   |
|--------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Quốc Dũng  | Chủ tịch                                |
| 2. Ông Bùi Đình Quý      | Phó chủ tịch                            |
| 3. Ông Vũ Thanh Hải      | Thành viên                              |
| 4. Ông Chu Nguyên Bình   | Thành viên                              |
| 5. Ông Nguyễn Quang Phúc | Thành viên                              |
| 6. Ông Hoàng Hà          | Thành viên (miễn nhiệm ngày 23/04/2013) |
| 7. Ông Hoàng Duy Anh     | Thành viên                              |

#### **Ban Giám đốc**

- |                         |  |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Nguyễn Quốc Dũng | Tổng Giám đốc - Thôi giữ chức từ ngày 08/04/2013 |
| 2. Ông Hoàng Duy Anh    | Tổng Giám đốc - Bổ nhiệm ngày 08/04/2013         |

#### **Ban Kiểm soát**

- |                          |   |
|--------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Trung Dũng | Trưởng ban                              |
| 2. Ông Đỗ Thành Đĩnh     | Thành viên (miễn nhiệm ngày 23/04/2013) |
| 3. Bà Trần Thị Hải Yến   | Thành viên                              |
| 4. Bà Phạm Thị Minh Thảo | Thành viên (bổ nhiệm ngày 23/04/2013)   |

#### **Trưởng phòng kế toán**

- |                          |                      |
|--------------------------|----------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Lan Anh | Trưởng phòng kế toán |
|--------------------------|----------------------|

### **CÁC SỰ KIỆN TRONG NĂM TÀI CHÍNH**

Ban Giám đốc khẳng định rằng ngoài vấn đề đã nêu tại Thuyết minh 27 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, không có bất cứ sự kiện quan trọng nào khác có ảnh hưởng trọng yếu, đòi hỏi phải điều chỉnh hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất này.

### **SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN**

Ban Giám đốc Công ty khẳng định rằng ngoài vấn đề đã nêu tại Thuyết minh 28 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính không có sự kiện quan trọng nào phát sinh sau ngày kết thúc niên độ báo cáo yêu cầu phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính.

### **KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY).

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP)**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hàng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép và trình bày hợp lý, đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính đã được lập theo đúng Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

### **Cam kết khác**

Ban Giám đốc cam kết rằng, Công ty đã tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



**Hoàng Duy Anh**  
**Tổng Giám đốc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2014



**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội  
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2013

**Kính gửi:** Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 21/03/2014, trình bày từ trang 05 đến trang 29, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013 cùng với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*

**Phạm Gia Đạt**  
**Phó Tổng Giám đốc**  
Giấy CNĐKHNKT số 0798-2013-112-1  
Thay mặt và đại diện cho

**Nguyễn Thị Thu Hà**  
**Kiểm toán viên**  
Giấy CNĐKHNKT số 2277-2013-112-1

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY**  
Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2014

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31/12/2013

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013 VND	01/01/2013 VND
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>35.599.485.267</b>	<b>60.478.110.382</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5</b>	<b>16.269.203.239</b>	<b>6.517.099.002</b>
Tiền	111		8.582.513.162	787.758.749
Các khoản tương đương tiền	112		7.686.690.077	5.729.340.253
<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>351.463.938</b>	<b>537.128.400</b>
Đầu tư ngắn hạn	121	6	351.463.938	599.638.355
Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	(62.509.955)
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>15.557.865.175</b>	<b>50.211.243.950</b>
Phải thu khách hàng	131		14.030.552.556	35.581.369.897
Trả trước cho người bán	132		690.000.000	1.307.500.000
Các khoản phải thu khác	135	7	2.862.829.386	17.742.913.083
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(2.025.516.767)	(4.420.539.030)
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>5.720.400</b>	<b>8.863.100</b>
Hàng tồn kho	141		5.720.400	8.863.100
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>3.415.232.515</b>	<b>3.203.775.930</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		151.404.026	87.225.930
Thuế GTGT được khấu trừ	152		109.375.592	245.383.565
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		567.409.094	300.724.959
Tài sản ngắn hạn khác	158		2.587.043.803	2.570.441.476
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>138.760.991.055</b>	<b>143.788.715.173</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>36.458.746.214</b>	<b>39.036.630.812</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	10	33.771.433.164	36.349.317.762
- Nguyên giá	222		45.937.217.301	47.136.140.610
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(12.165.784.137)	(10.786.822.848)
Tài sản cố định vô hình	227	8	746.493.800	746.493.800
- Nguyên giá	228		746.493.800	746.493.800
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	9	1.940.819.250	1.940.819.250
<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>11</b>	<b>101.803.667.431</b>	<b>104.120.641.544</b>
Đầu tư vào công ty con	251		21.000.000.000	18.566.974.113
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		76.303.667.431	83.053.667.431
Đầu tư dài hạn khác	258		4.500.000.000	2.500.000.000
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259		-	-
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>498.577.410</b>	<b>631.442.817</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	12	491.077.410	623.942.817
Tài sản dài hạn khác	268		7.500.000	7.500.000
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>174.360.476.322</b>	<b>204.266.825.555</b>

